

**BÁO CÁO NHANH TÌNH HÌNH THU HÚT  
ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM VÀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT  
NAM RA NƯỚC NGOÀI 11 THÁNG NĂM 2023**

Tính đến 20/11/2023, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp (GVMCP) của nhà ĐTNN đạt gần 28,85 tỷ USD, tăng 14,8% so với cùng kỳ. Vốn thực hiện của dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng 20,25 tỷ USD, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm 2022.

Tính lũy kế đến ngày 20/11/2023, cả nước có 38.844 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 462,4 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư nước ngoài ước đạt khoảng 294,2 tỷ USD, bằng 63,6% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

Thông tin chi tiết như sau:

**I. VỀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TẠI VIỆT NAM**

**1. Tình hình thu hút ĐTNN 11 tháng năm 2023**

**1.1. Tình hình hoạt động**

***Vốn thực hiện:***

Tính tới 20/11/2023, ước tính các dự án đầu tư nước ngoài đã giải ngân được khoảng 20,25 tỷ USD, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm 2022, tăng nhẹ 0,5 điểm phần trăm so với 10 tháng năm 2023.

***Tình hình xuất, nhập khẩu:***

Xuất khẩu: Xuất khẩu (kể cả dầu thô) của khu vực ĐTNN ước đạt 237,16 tỷ USD, giảm 6,9% so với cùng kỳ, chiếm 73,3% kim ngạch xuất khẩu. Xuất khẩu không kể dầu thô ước đạt 235,42 tỷ USD, giảm 6,8%, chiếm 72,8% kim ngạch xuất khẩu cả nước.

Nhập khẩu: Nhập khẩu của khu vực ĐTNN ước đạt hơn 192 tỷ USD, giảm 11,1% so cùng kỳ và chiếm 64,3% kim ngạch nhập khẩu cả nước.

Mặc dù kim ngạch xuất khẩu giảm trong 11 tháng năm 2023, khu vực ĐTNN vẫn xuất siêu 45,1 tỷ USD kể cả dầu thô và gần 43,4 tỷ USD không kể dầu thô. Trong khi đó, khu vực doanh nghiệp trong nước nhập siêu hơn 20,4 tỷ USD.

**1.2. Tình hình đăng ký đầu tư**

Tính đến 20/11/2023, tổng vốn đăng ký cấp mới, điều chỉnh và góp vốn mua cổ phần, mua phần vốn góp của nhà ĐTNN gần 28,85 tỷ USD, tăng 14,8% so với cùng kỳ, tăng nhẹ 0,1 điểm phần trăm so với 10 tháng. Ngoài vốn đầu

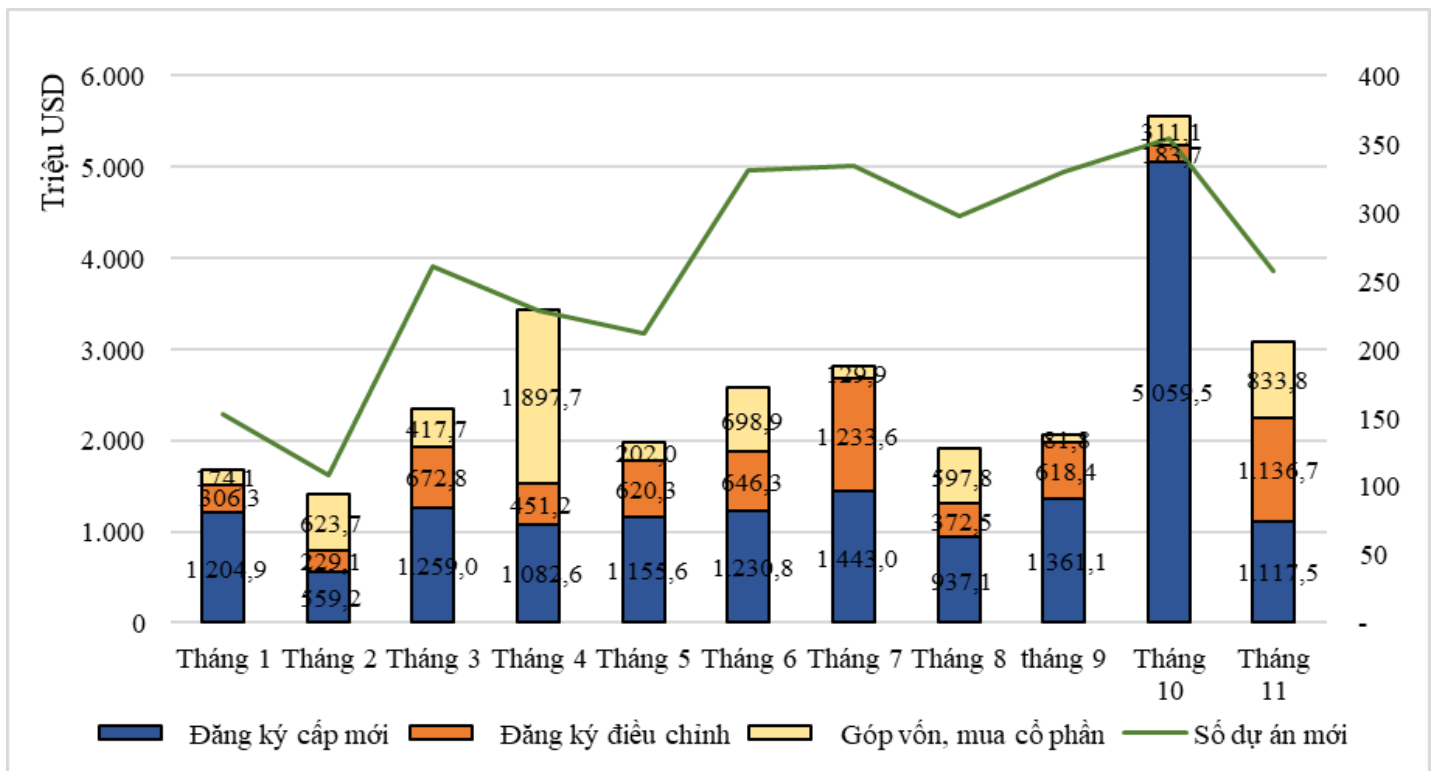
tư điều chỉnh giảm thì vốn đầu tư mới và GVMCP vẫn tiếp tục tăng hơn so với cùng kỳ. Cụ thể:

**Đầu tư mới:** Có 2.865 dự án mới được cấp GCNĐKĐT (*tăng 58,1% so với cùng kỳ*), tổng vốn đăng ký đạt hơn 16,41 tỷ USD (*tăng 42,4% so với cùng kỳ*).

**Điều chỉnh vốn:** Có 1.152 lượt dự án đăng ký điều chỉnh vốn đầu tư (*tăng 15,9% so với cùng kỳ*), tổng vốn đầu tư tăng thêm đạt hơn 6,47 tỷ USD (*giảm 32,1% so với cùng kỳ*).

**Góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp:** Có 3.166 giao dịch GVMCP của nhà ĐTNN (*giảm 4% so với cùng kỳ*), tổng giá trị vốn góp đạt gần 5,97 tỷ USD (*tăng 46,4% so với cùng kỳ*).

### Cơ cấu vốn ĐTNN 11 tháng năm 2023 theo tháng và theo cách thức đầu tư vốn



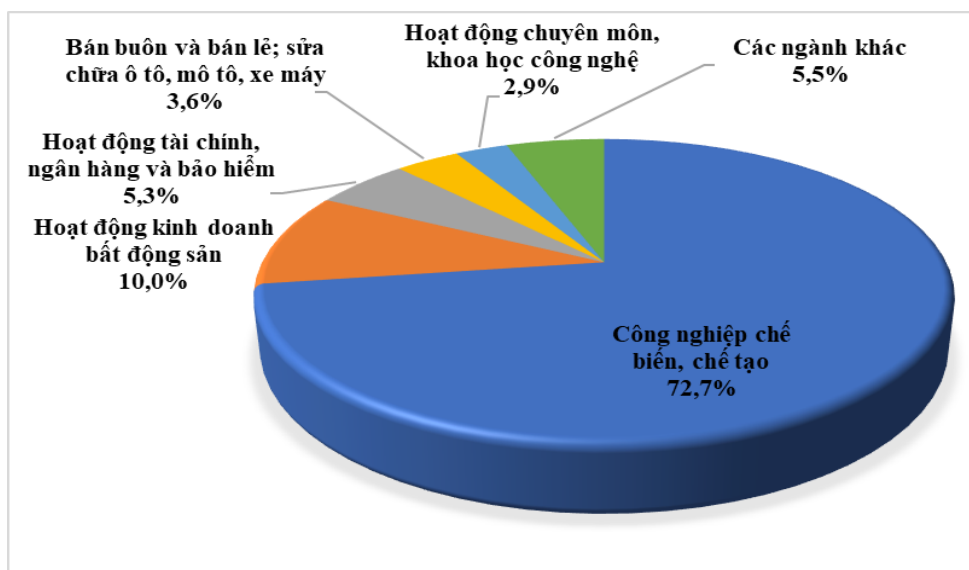
(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo báo cáo).

#### Theo ngành:

Các nhà đầu tư nước ngoài đã đầu tư vào 18 ngành trong tổng số 21 ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo dẫn đầu với tổng vốn đầu tư đạt hơn 20,97 tỷ USD, chiếm gần 72,71% tổng vốn đầu tư đăng ký và tăng 40,2% so với cùng kỳ. Ngành kinh doanh bất động sản đứng thứ 2 với tổng vốn đầu tư hơn 2,87 tỷ USD, chiếm gần 10% tổng vốn đầu tư đăng ký, giảm 31,4% so với cùng kỳ. Các ngành tài chính ngân hàng, bán buôn, bán lẻ xếp thứ 3 và 4 với tổng vốn đăng ký đạt lần lượt hơn 1,54 tỷ USD (*gần 58,5 lần*) và gần 1,04 tỷ USD (*tăng 12,9%*). Còn lại là các ngành khác.

Xét về số lượng dự án mới, công nghiệp chế biến chế tạo cũng là ngành dẫn đầu về số dự án mới (*chiếm 32,9%*) và điều chỉnh vốn (*chiếm 54,1%*). Bán buôn, bán lẻ dẫn đầu về số giao dịch GVMCP (*chiếm 40,9%*).

### Cơ cấu ĐTNN 11 tháng năm 2023 theo ngành

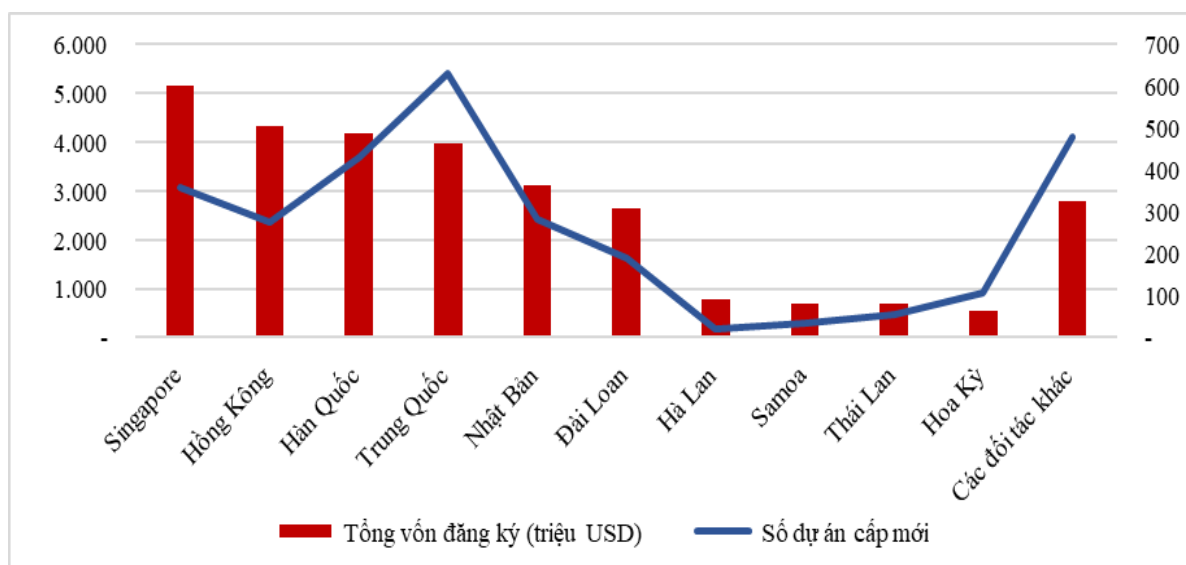


### Theo đối tác đầu tư:

Trong 11 tháng năm 2023, đã có 110 quốc gia và vùng lãnh thổ có đầu tư tại Việt Nam. Trong đó, Singapore dẫn đầu với tổng vốn đầu tư gần 5,15 tỷ USD, chiếm hơn 17,8% tổng vốn đầu tư vào Việt Nam, giảm 10,9% so với cùng kỳ 2022; Hồng Kông đứng thứ hai với hơn 4,33 tỷ USD, chiếm 15% tổng vốn đầu tư, gấp hơn 2,2 lần so với cùng kỳ. Hàn Quốc đứng thứ 3 với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 4,17 tỷ USD, chiếm gần 14,5% tổng vốn đầu tư, tăng nhẹ 1,2% so với cùng kỳ. Tiếp theo là Trung Quốc, Nhật Bản, Đài Loan,...

Xét về số dự án, Trung Quốc dẫn đầu về số dự án mới (*chiếm 22,1%*). Hàn Quốc dẫn đầu về số lượt điều chỉnh vốn (*chiếm 26,2%*) và GVMCP (*chiếm 27,9%*).

### Cơ cấu ĐTNN 11 tháng năm 2023 theo đối tác

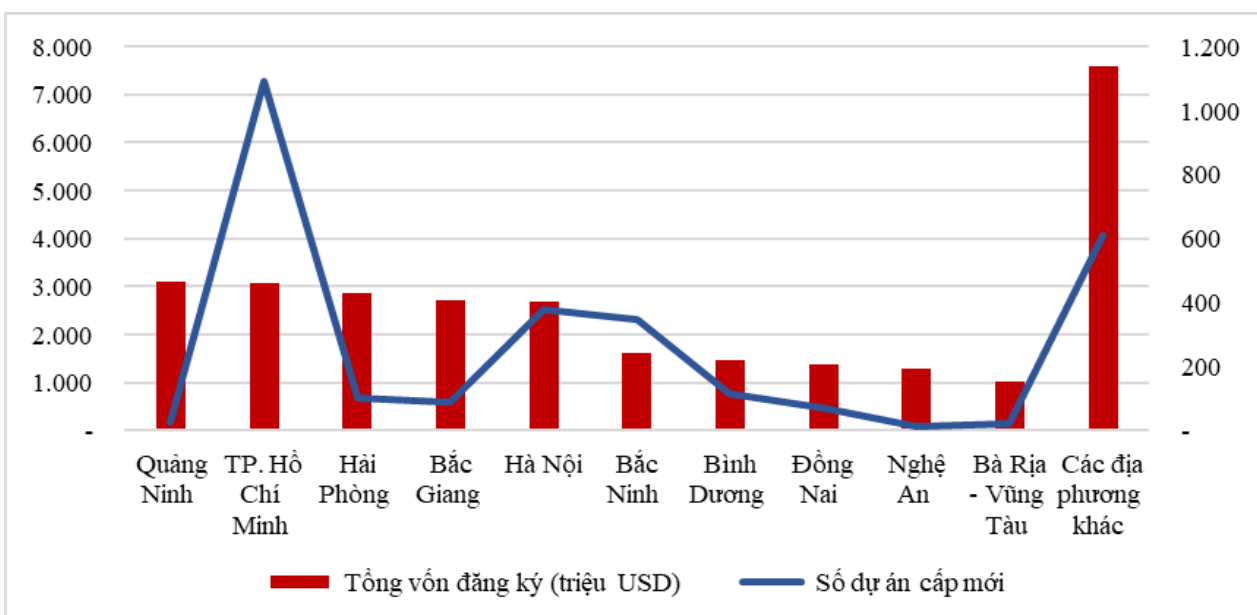


### ***Theo địa bàn đầu tư:***

Các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 56 tỉnh, thành phố trên cả nước trong 11 tháng năm 2023. Quảng Ninh dẫn đầu về vốn đầu tư thu hút được với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 3,11 tỷ USD, chiếm gần 10,8% tổng vốn đầu tư đăng ký, tăng 42,3% so với cùng kỳ năm 2022. TP Hồ Chí Minh xếp thứ hai với tổng vốn đầu tư đăng ký hơn 3,08 tỷ USD, chiếm 10,7% tổng vốn đầu tư cả nước, giảm 12,9% so với cùng kỳ. Tiếp theo lần lượt là Hải Phòng, Bắc Giang, Hà Nội,...

Nếu xét về số dự án, TP Hồ Chí Minh là địa bàn dẫn đầu cả nước cả về số dự án mới (38%), số lượt dự án điều chỉnh (25,3%) và GVMCP (66,6%).

### **Cơ cấu ĐTNN 11 tháng năm 2023 theo địa phương**



(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục II kèm theo báo cáo).

## **2. Nhận xét về tình hình đầu tư nước ngoài 11 tháng năm 2023.**

- Vốn đầu tư thực hiện của các dự án ĐTNN tiếp tục tăng so với cùng kỳ (2,9%) và so với 10 tháng đầu năm (0,5 điểm phần trăm). Sự đồng hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; sự phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương trong việc chủ động tiếp cận, nắm bắt, tháo gỡ những điểm nghẽn, rào cản pháp lý đang cản trở hoạt động đầu tư kinh doanh của doanh nghiệp đã giúp doanh nghiệp ổn định và cải thiện sản xuất kinh doanh.

- Tổng vốn đầu tư đăng ký đạt mức tăng cao nhất kể từ đầu năm, tăng 14,8% so với cùng kỳ và tăng nhẹ 0,1 điểm phần trăm so với 10 tháng.

- Vốn đầu tư mới tuy giảm 11,6 điểm phần trăm so với 10 tháng do tháng 11 không có nhiều dự án đầu tư lớn như trong tháng 10, song vẫn duy trì được mức tăng khá cao so với cùng kỳ (tăng 42,4%). Số dự án đầu tư mới tăng 58,1% so với cùng kỳ, tập trung nhiều vào các tỉnh, thành phố có nhiều lợi thế trong thu hút ĐTNN (cơ sở hạ tầng tốt, nguồn nhân lực ổn định, nỗ lực cải cách thủ tục hành chính và năng động trong công tác xúc tiến đầu tư,...)

như TP Hồ Chí Minh, Hà Nội, Bắc Ninh, Bình Dương. Riêng 4 địa phương này đã chiếm tới 67,4% số dự án mới của cả nước trong 11 tháng.

- Vốn đầu tư điều chỉnh dù vẫn giảm so với cùng kỳ song mức giảm đã được cải thiện hơn<sup>1</sup>. Dù giảm về vốn, song số dự án điều chỉnh vốn vẫn duy trì mức tăng so với cùng kỳ (*tăng 15,9%*) khẳng định niềm tin của các nhà đầu tư vào môi trường đầu tư của Việt Nam và tiếp tục đưa ra các quyết định mở rộng dự án hiện hữu.

- Các nhà đầu tư đến từ Châu Á, các đối tác đầu tư truyền thống vẫn chiếm tỷ trọng lớn về tổng vốn đầu tư (*Singapore, Hồng Kông, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Đài Loan*). Riêng 6 đối tác này đã chiếm gần 81% tổng vốn đầu tư của cả nước trong 11 tháng.

- Xuất khẩu của khu vực ĐTNN tuy vẫn giảm song mức xuất siêu ngày càng tăng. Lượng xuất siêu của khu vực ĐTNN bù đắp phần nhập siêu của khu vực doanh nghiệp trong nước. Với mức xuất siêu 45,1 tỷ USD kể cả dầu thô và xuất siêu gần 43,4 tỷ USD không kể dầu thô, khu vực ĐTNN đã bù đắp phần nhập siêu hơn 20,4 tỷ USD của khu vực doanh nghiệp trong nước, là bộ đỡ giúp cả nước xuất siêu khoảng 24,7 tỷ USD.

### **3. Tình hình ĐTNN lũy kế tới 20/11/2023**

Tính lũy kế đến ngày 20/11/2023, cả nước có 38.844 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký gần 462,4 tỷ USD. Vốn thực hiện lũy kế của các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài ước đạt gần 294,2 tỷ USD, bằng 63,6% tổng vốn đầu tư đăng ký còn hiệu lực.

- Theo ngành: các nhà ĐTNN đã đầu tư vào 19/21 ngành trong hệ thống phân ngành kinh tế quốc dân. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo chiếm tỷ trọng cao nhất với hơn 280,5 tỷ USD (*chiếm 60,7% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo là các ngành kinh doanh bất động sản với hơn 67,6 tỷ USD (*chiếm 14,6% tổng vốn đầu tư*); sản xuất, phân phối điện với gần 38,6 tỷ USD (*chiếm 8,3% tổng vốn đầu tư*).

- Theo đối tác đầu tư: Đến nay, hiện có 143 quốc gia, vùng lãnh thổ có dự án đầu tư còn hiệu lực tại Việt Nam. Trong đó, đứng đầu là Hàn Quốc với tổng vốn đăng ký hơn 84,1 tỷ USD (*chiếm 18,2% tổng vốn đầu tư*). Singapore đứng thứ hai với gần 73,7 tỷ USD (*chiếm 15,9% tổng vốn đầu tư*). Tiếp theo lần lượt là Nhật Bản, Đài Loan, Hồng Kông.

- Theo địa bàn: ĐTNN đã có mặt ở tất cả 63 tỉnh, thành phố trong cả nước, trong đó TP Hồ Chí Minh là địa phương dẫn đầu trong thu hút ĐTNN với hơn 57,25 tỷ USD (*chiếm gần 12,4% tổng vốn đầu tư*); tiếp theo là Bình Dương với hơn 40,3 tỷ USD (*chiếm 8,7% tổng vốn đầu tư*); Hà Nội với hơn 39,58 tỷ USD (*chiếm gần 8,6% tổng vốn đầu tư*).

*(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục III kèm theo báo cáo)*

<sup>1</sup> Vốn điều chỉnh 11 tháng năm 2023 giảm 32,1%, tốt hơn so với mức giảm 39% trong 10 tháng).

## II. VỀ ĐẦU TƯ CỦA VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI

Trong 11 tháng đầu năm 2023, tổng vốn đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài cấp mới và điều chỉnh đạt hơn 395 triệu USD<sup>2</sup> (*bằng 83,3% so với cùng kỳ*). Trong đó, có 117 dự án được cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mới, với tổng vốn đăng ký đạt hơn 257,28 triệu USD (*bằng 65% so với cùng kỳ*); có 24 lượt dự án điều chỉnh với tổng vốn đầu tư tăng thêm gần 137,75 triệu USD (*tăng 75,9 so với cùng kỳ*).

Các nhà đầu tư Việt Nam đã đầu tư ra nước ngoài ở 15 ngành. Trong đó, bán buôn, bán lẻ dẫn đầu với 40 dự án đầu tư mới và 07 lượt điều chỉnh vốn, với tổng vốn đầu tư đăng ký gần 153,65 triệu USD, chiếm 38,9% tổng vốn đăng ký đầu tư ra nước ngoài. Ngành thông tin truyền thông đứng thứ hai với hơn 120,4 triệu USD, chiếm 30,5%; tiếp theo là các ngành sản xuất, phân phối điện, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; công nghiệp chế biến chế tạo;...

Có 26 quốc gia, vùng lãnh thổ nhận đầu tư của Việt Nam trong 11 tháng năm 2023. Dẫn đầu là Canada với 01 dự án đầu tư mới và 02 lượt điều chỉnh vốn, tổng vốn đầu tư đăng ký đạt gần 150,3 triệu USD, chiếm 38% tổng vốn đầu tư. Tiếp theo lần lượt là Singapore, Lào, Cuba,...

Lũy kế đến 20/11/2023 Việt Nam đã có 1.694 dự án đầu tư ra nước ngoài còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư Việt Nam gần 22,1 tỷ USD. Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài tập trung nhiều nhất vào các ngành khai khoáng (31,6%); nông, lâm nghiệp, thủy sản (15,5%). Các địa bàn nhận đầu tư của Việt Nam nhiều nhất lần lượt là Lào (24,8%); Campuchia (13,2%); Venezuela (8,3%);...

*(Biểu số liệu chi tiết tại Phụ lục IV và V kèm theo báo cáo).*

---

<sup>2</sup> Tổng vốn đầu tư ra nước ngoài 11 tháng giảm hơn so với 10 tháng (424,34 triệu USD) do trong tháng 11 có dự án đầu tư của Vietnam Airlines điều chỉnh giảm vốn đầu tư 35 triệu USD.